

TỜ TRÌNH

(V/v Cải tạo nâng cấp Dự án thủy điện An Điền 2)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - CTCP thủy điện Sông Vàng.

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp và Điều lệ CTCP Thủy điện Sông Vàng đã được sửa đổi bổ sung và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại kỳ họp ngày 24/4/2018;

- Căn cứ vào Báo cáo số 08/2020/BC-SVH ngày 23/3/2020 của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng về việc cải tạo nâng cấp dự án thủy điện An Điền 2.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần thủy điện Sông Vàng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông qua việc cải tạo nâng cấp Dự án thủy điện An Điền 2 như sau:

Dự án thủy điện An Điền 2 đã vận hành phát điện vào tháng 10 năm 2010 với công suất lắp máy là 15,6MW, điện lượng trung bình năm dự kiến thu được là $78,3 \times 10^6$ kWh. Tuy nhiên, ngay từ khi đưa vào vận hành phát điện thương mại, dự án đã không đạt hiệu quả kinh tế do công suất phát tối đa chỉ đạt 11 MW so với Công suất thiết kế là 15,6 MW tức chỉ đạt 70.5% Công suất thiết kế. Nguyên nhân chủ yếu là do thiết kế tuyến kênh dẫn không đủ công suất dẫn nước vào tuabin, lượng nước hàng năm phải xả thừa là khá lớn, gây lãng phí nguồn thủy năng. Công ty CP Thủy điện Sông Vàng đã thuê đơn vị Tư vấn thiết kế thực hiện là Viện Kỹ thuật công trình, thuộc trường Đại học Thủy lợi lập Hồ sơ cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án thủy điện An Điền 2, Phương án kiến nghị như sau:

1. Sử dụng một phần các hạng mục công trình hiện có của dự án bao gồm: Đập dâng, Đập tràn có cửa van, Đường ống áp lực, Nhà máy với tổng công suất lắp máy là 15,6MW;
2. Cải tạo và nâng cấp các hạng mục: Hồ chứa và Đập tràn xả mặt.
3. Xây dựng mới các hạng mục gồm: Cửa lấy nước, Đường hầm dẫn nước, Tháp điều áp, Đường ống áp lực và Nhà máy với công suất lắp máy 14,0MW.
4. Điện lượng trung bình năm tăng thêm sau khi cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án thủy điện An Điền 2 là 52,00 triệu kWh.

Dự án thủy điện An Điền 2 mở rộng sẽ tận dụng tối đa nguồn tài nguyên nước hiện có của dự án đồng thời mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn đối với Cổ đông nói riêng và mang lại các hiệu ích kinh tế cho tỉnh Quảng Nam nói chung. Việc nâng cấp, điều chỉnh quy hoạch sẽ không làm ảnh hưởng đến môi trường và an sinh xã hội, không phải di dân tái định cư, không ảnh hưởng đến các công trình dân dụng, an ninh quốc phòng, di tích lịch sử và du lịch.

- Về thủ tục đầu tư:



Công ty đã lập hồ sơ trình Bổ sung quy hoạch Dự án Thủy điện An Điền II mở rộng và đã được Bộ Công thương phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-BCT ngày 14 tháng 02 năm 2020.

- Về Tổng mức đầu tư công trình**

Đơn vị: 10³ đồng

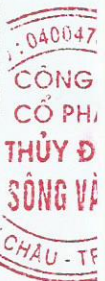
STT	Khoản mục chi phí	Giá trị trước thuế	Thuế VAT	Giá trị sau thuế
I	Chi phí xây dựng	203.529.578	20.352.958	223.882.536
II	Chi phí thiết bị	122.813.736	12.281.374	135.095.110
III	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng tái định cư (tạm tính)	3.000.000		3.000.000
IV	Chi phí quản lý dự án	4.638.249		4.638.249
V	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	15.307.893	1.530.789	16.838.682
VI	Chi phí khác	23.579.503	604.327	24.183.830
VII	Chi phí dự phòng	35.548.740	3.476.945	39.025.685
-	Chi phí dự phòng - cho khối lượng	17.774.370	1.738.472	19.512.843
-	Chi phí dự phòng - cho yếu tố trượt giá	17.774.370	1.738.472	19.512.843
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	408.417.700	38.246.393	446.664.093

- Kết quả phân tích kinh tế, tài chính**

Dựa trên các cơ sở và số liệu nêu trên, tiến hành phân tích kinh tế, tài chính cho phương án kiến nghị, kết quả được thể hiện trong bảng sau. (Xét đến các trường hợp rủi ro có thể xảy ra là điện lượng giảm 10% hoặc vốn đầu tư tăng 10%).

Bảng 8.1: Kết quả phân tích kinh tế, tài chính

Phương án	Đơn vị	Gốc	K tăng 10%	E giảm 10%
Thông số kỹ thuật				
Mức nước dâng bình thường (MNDBT)	m	351,50	351,50	351,50
Mức nước chết (MNC)	m	344,0	344,0	344,0
Điện lượng tăng thêm sau khi mở rộng dự án An Điền 2 (Eo)	triệu kWh	52,00	52,00	46,80
Chỉ tiêu kinh tế				
Vốn phân tích kinh tế, tài chính	tỷ đồng	373,26	410,59	373,26
Giá bán điện trung bình	đồng	1130		
ENPV	tỷ đồng	106,24	71,54	60,92
EIRR	%	13,71	12,30	12,16
B/C		1,21	1,10	1,10



Chỉ tiêu tài chính				
FNPV (tỷ đồng)	tỷ đồng	99,70	63,18	53,21
FIRR	%	14,45	12,11	11,88
B/C		1,25	1,14	1,13
Thời gian hoàn vốn	năm	13,51	17,01	17,51

Kết quả phân tích cho thấy dự án khả thi về kinh tế và tài chính ngay cả khi gặp các rủi ro vốn tăng 10% hoặc điện năng giảm 10%.

Nguồn vốn:

- Vốn tự có của chủ đầu tư 30% = 133.999.278.000 đ
- Vốn vay thương mại 70% = 312.664.865.000 đ

- **Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

Trân trọng!

* Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Thái Hưng



BÁO CÁO

“V/v Cải tạo nâng cấp Dự án thủy điện An Điền 2”

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN SÔNG VÀNG

Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng báo cáo Phương án cải tạo nâng cấp Dự án thủy điện An Điền 2 như sau:

Ngay từ khi đưa vào vận hành phát điện thương mại, dự án đã không đạt hiệu quả kinh tế do những nguyên nhân chủ quan và khách quan sau:

Dự án thủy điện An Điền 2 đã vận hành phát điện vào tháng 10 năm 2010 với công suất lắp máy là 15,6MW, điện lượng trung bình năm dự kiến thu được là 78,3x106kWh. Tuy nhiên, ngay từ khi đưa vào vận hành phát điện thương mại, dự án đã không đạt hiệu quả kinh tế do công suất phát tối đa chỉ đạt 11 MW so với Công suất thiết kế là 15,6 MW tức chỉ đạt 70.5% Công suất thiết kế. Nguyên nhân chủ yếu là do thiết kế tuyến kênh dẫn không đủ công suất dẫn nước vào tuabin, lượng nước hàng năm phải xả thừa là khá lớn, gây lãng phí nguồn thủy năng.

Thực hiện chủ trương cải tạo Nhà máy Thủy điện An Điền II. Công ty CP Thủy điện Sông Vàng đã thuê đơn vị Tư vấn thiết kế thực hiện là Viện Kỹ thuật công trình, thuộc trường Đại học Thủy lợi lập Hồ sơ cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án thủy điện An Điền 2, Phương án kiến nghị như sau:

1. Sử dụng một phần các hạng mục công trình hiện có của dự án bao gồm: đập dâng, đập tràn có cửa van, đường ống áp lực, nhà máy với tổng công suất lắp máy là 15,6MW;
2. Cải tạo và nâng cấp các hạng mục: hồ chứa và đập tràn xả mặt.
3. Xây dựng mới các hạng mục gồm: cửa lấy nước, đường hầm dẫn nước, tháp điều áp, đường ống áp lực và nhà máy với công suất lắp máy 14,0MW.
4. Điện lượng trung bình năm tăng thêm sau khi cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án thủy điện An Điền 2 là 52,00 triệu kWh.

Dự án thủy điện An Điền 2 mở rộng sẽ tận dụng tối đa nguồn tài nguyên nước hiện có của dự án đồng thời mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn đối với Công ty nói riêng và mang lại các hiệu ích kinh tế cho tỉnh Quảng Nam nói chung. Việc nâng cấp, điều chỉnh quy hoạch sẽ không làm ảnh hưởng đến môi trường và an sinh xã hội, không phải di dân tái định cư, không ảnh hưởng đến các công trình dân dụng, an ninh quốc phòng, di tích lịch sử và du lịch.



Về thủ tục đầu tư:

Công ty đã lập hồ sơ trình Bổ sung quy hoạch Dự án Thủy điện An Diêm II mở rộng và đã được Bộ Công thương phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-BCT ngày 14 tháng 02 năm 2020

Về Tổng mức đầu tư công trình

Đơn vị: 10³ đồng

STT	Khoản mục chi phí	Giá trị trước thuế	Thuế VAT	Giá trị sau thuế
I	Chi phí xây dựng	203.529.578	20.352.958	223.882.536
II	Chi phí thiết bị	122.813.736	12.281.374	135.095.110
III	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng tái định cư (tạm tính)	3.000.000		3.000.000
IV	Chi phí quản lý dự án	4.638.249		4.638.249
V	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	15.307.893	1.530.789	16.838.682
VI	Chi phí khác	23.579.503	604.327	24.183.830
VII	Chi phí dự phòng	35.548.740	3.476.945	39.025.685
-	Chi phí dự phòng - cho khối lượng	17.774.370	1.738.472	19.512.843
-	Chi phí dự phòng - cho yếu tố trượt giá	17.774.370	1.738.472	19.512.843
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	408.417.700	38.246.393	446.664.093

Kết quả phân tích kinh tế, tài chính

Dựa trên các cơ sở và số liệu nêu trên, tiến hành phân tích kinh tế, tài chính cho phương án kiến nghị, kết quả được thể hiện trong bảng sau. (Xét đến các trường hợp rủi ro có thể xảy ra là điện lượng giảm 10% hoặc vốn đầu tư tăng 10%).

Bảng 8.1: Kết quả phân tích kinh tế, tài chính

Phương án	Đơn vị	Gốc	K tăng 10%	E giảm 10%
Thông số kỹ thuật				
Mức nước dâng bình thường (MNDBT)	m	351,50	351,50	351,50
Mức nước chết (MNC)	m	344,0	344,0	344,0
Điện lượng tăng thêm sau khi mở rộng dự án An Diêm 2 (Eo)	triệu kWh	52,00	52,00	46,80
Chỉ tiêu kinh tế				
Vốn phân tích kinh tế, tài chính	tỷ đồng	373,26	410,59	373,26
Giá bán điện trung bình	đồng		1130	

ENPV	tỷ đồng	106,24	71,54	60,92
EIRR	%	13,71	12,30	12,16
B/C		1,31	1,19	1,18
Chỉ tiêu tài chính				
FNPV (tỷ đồng)	tỷ đồng	99,70	63,18	53,21
FIRR	%	14,45	12,11	11,88
B/C		1,25	1,14	1,13
Thời gian hoàn vốn	năm	13,51	17,01	17,51

Kết quả phân tích cho thấy dự án khả thi về kinh tế và tài chính ngay cả khi gặp các rủi ro vốn tăng 10% hoặc điện năng giảm 10%.

Nguồn vốn:

Vốn tự có của chủ đầu tư 30% = 133.999.278.000 đ

Vốn vay thương mại 70% = 312.664.865.000 đ

Hình thức tăng vốn: Các cổ đông hiện hữu góp thêm vốn.

Kiến nghị: Công ty CP Thủy điện Sông Vàng kính đề nghị HĐQT xem xét trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án Cải tạo Nhà máy nêu trên để Công ty có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo.

Trân trọng!

CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN SÔNG VÀNG



Ông Văn Phúc

